

NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022

MÔN: VẬT LÝ 12

(Kèm theo Công văn số 636/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/4/2022 của Sở GDĐT Quảng Nam)

Chủ đề		Mô tả các nội dung kiểm tra
Chủ đề lớn	Chủ đề con	
DAO ĐỘNG VÀ SÓNG ĐIỆN TỪ	Mạch dao động, điện từ trường	- Nhận biết được cấu tạo mạch dao động lí tưởng. - Nhận biết được định nghĩa dao động điện từ tự do - Nhận biết được các công thức tính tần số góc, chu kì, tần số dao động riêng của mạch dao động lí tưởng. - Nhận biết được công thức liên hệ giữa cường độ dòng điện cực đại và điện tích cực đại trong mạch dao động. - Nhận biết được quan hệ về pha giữa điện tích và cường độ dòng điện trong mạch dao động lí tưởng. - Nhận biết được điện trường xoáy, khi nào xuất hiện điện trường xoáy.
		- Hiểu được các công thức đã nêu ở mức độ nhận biết <i>(có thể rút ra các đại lượng trong mỗi công thức hoặc tính toán được các đại lượng chỉ bằng một phép tính đơn giản)</i>. - Hiểu được sự biến thiên điện tích và cường độ dòng điện trong mạch dao động.
		- Vận dụng được các công thức tính tần số góc, chu kì, tần số dao động riêng của mạch dao động lí tưởng. - Viết được biểu thức điện tích, biểu thức dòng điện trong mạch dao động.
	Sóng điện từ; nguyên tắc thông tin liên lạc bằng sóng vô tuyến	- Nhận biết được khái niệm sóng điện từ. - Nhận biết được các đặc điểm của sóng điện từ. - Nhận biết được các bộ phận có trong sơ đồ khối của máy thu thanh và máy phát thanh vô tuyến đơn giản.
SÓNG ÁNH SÁNG	Tán sắc và giao thoa ánh sáng	- Nhận biết được ánh sáng đơn sắc và ánh sáng trắng. - Nhận biết được hiện tượng tán sắc và hiện tượng giao thoa ánh sáng. - Nhận biết được các công thức tính khoảng vân, vị trí vân sáng, vị trí vân tối và chỉ ra được các đại lượng trong mỗi công thức.
		- Hiểu được các công thức tính khoảng vân, vị trí vân sáng, vị trí vân tối <i>(có thể rút ra các đại lượng trong mỗi công thức hoặc tính toán được các đại lượng chỉ bằng một phép tính đơn giản)</i>. - So sánh được bước sóng, tần số của các ánh sáng đơn sắc với nhau.
		- Vận dụng được các công thức tính khoảng vân, vị trí vân sáng, vị trí vân tối. - Tính được số vân sáng, số vân tối trên màn quan sát. - Giải được các bài toán về dịch chuyển màn quan sát lại gần hoặc ra xa mặt phẳng chứa hai khe Y-âng.
	Máy quang phổ và các loại quang phổ	- Nhận biết được cấu tạo máy quang phổ lăng kính và nguyên tắc hoạt động của nó. - Nhận biết được quang phổ liên tục, quang phổ vạch và quang phổ hấp thụ; nguồn phát ra quang phổ liên tục, quang phổ vạch.

	Tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia X	- Nhận biết được nguồn phát, bản chất, các tính chất của tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia X. - Nhận biết được một số công dụng của tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia X.
LƯỢNG TỬ ÁNH SÁNG	Quang điện ngoài, quang điện trong, quang phát quang	- Nhận biết được hiện tượng quang điện ngoài, quang điện trong và hiện tượng quang phát quang. - Nhận biết được định luật về giới hạn quang điện. - Nhận biết được một số chất quang dẫn. - Nhận biết được nội dung thuyết lượng tử ánh sáng. - Nhận biết được công thức liên hệ giữa giới hạn quang điện và công thoát; công thức tính năng lượng photon. - Nhận biết được đặc điểm của ánh sáng huỳnh quang. - Nhận biết được một số ứng dụng cơ bản của hiện tượng quang điện trong và hiện tượng quang phát quang.
		- Hiểu được giới hạn quang điện. - Hiểu được công thức liên hệ giữa giới hạn quang điện và công thoát; hiểu được công thức tính năng lượng photon (<i>có thể rút ra các đại lượng trong mỗi công thức hoặc tính toán được các đại lượng chỉ bằng một phép tính đơn giản</i>). - Hiểu được đặc điểm của ánh sáng huỳnh quang. - So sánh được năng lượng photon của các ánh sáng đơn sắc khác nhau.
	Mẫu nguyên tử Bo; laze	- Nhận biết được nội dung các tiên đề về trạng thái dừng, tiên đề về sự bức xạ và hấp thụ năng lượng. - Nhận biết được công thức tính bán kính các quỹ đạo dừng. - Nhận biết được khái niệm laze, đặc điểm của tia laze và vài ứng dụng của laze. Hiểu được nội dung các tiên đề về trạng thái dừng, tiên đề về sự bức xạ và hấp thụ năng lượng; công thức tính bán kính các quỹ đạo dừng (<i>có thể rút ra các đại lượng trong mỗi công thức hoặc tính toán được các đại lượng chỉ bằng một phép tính đơn giản</i>).
HẠT NHÂN NGUYÊN TỬ	Tính chất và cấu tạo hạt nhân	- Nhận biết được cấu tạo của hạt nhân. - Nhận biết được hệ thức Anh-x-tanh giữa năng lượng và khối lượng. - Nhận biết được công thức liên hệ giữa khối lượng nghỉ và khối lượng động.
		- Phân biệt được số nuclôn, số prôtôn và số notrôn trong hạt nhân; so sánh được số notrôn, số prôtôn trong các hạt nhân. - Tính được điện tích trong mỗi hạt nhân và trong N hạt nhân.
	Năng lượng liên kết của hạt nhân, phản ứng hạt nhân	- Nhận biết được công thức tính độ hụt khối, năng lượng liên kết và năng lượng liên kết riêng của mỗi hạt nhân. - Nhận biết được các đại lượng được bảo toàn trong phản ứng hạt nhân. - Nhận biết được đơn vị tính độ hụt khối, năng lượng liên kết và năng lượng liên kết riêng; mức độ bền vững của hạt nhân phụ thuộc vào đại lượng nào. - Hiểu được công thức tính độ hụt khối, năng lượng liên kết và năng lượng liên kết riêng của mỗi hạt nhân (<i>có thể rút ra các đại lượng trong mỗi công thức hoặc tính toán được các đại lượng chỉ bằng 1 phép tính đơn giản</i>). - Tìm được hạt nhân chưa biết trong một phản ứng hạt nhân.

Chú ý:

Mức độ nhận thức	NB	TH	VD	VDC	GHI CHÚ
Số câu	15	9	6	0	